

Bản án số: 01/2021/HS-PT
Ngày 19 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thủy.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Mai Hương và bà Vũ Thị Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 114/2020/TLPT-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo Nguyễn Thùy D, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 139/2020/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Thùy D**, sinh năm 1979 tại Nghệ An; nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Khu 5, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng S và bà Nguyễn Thị D L; có vợ Vũ Thị Lệ M và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/8/1999 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; ngày 13/4/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam” và buộc Nguyễn Thùy D phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 30 tháng tù; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1983 (đã chết).

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại không có kháng cáo, không bị kháng nghị: Bà Lê Thị T, sinh năm 1962; chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; cháu Nguyễn Tiến Đại A, sinh năm 2010; cùng địa chỉ: Thôn 3, G, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam.

- Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Tiến Đại A: Chị Nguyễn Thị H (là mẹ đẻ).

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà T, chị H:* Anh Nguyễn Anh D, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn 3, G, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng nghị:*

+ Công ty TNHH TM&DV Vận tải H; địa chỉ: Số 169, T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1958; chức vụ: Giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Anh Lê Văn L, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn L, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam, có mặt.

+ Anh Lê Văn L, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn L, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam, có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Trần Văn T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/7/2019, Nguyễn Thùy D (có giấy phép lái xe ô tô hạng C) là lái xe của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ vận tải H điều khiển xe ô tô mang BKS: 29C-4... chờ hàng từ Hà Nội đi Đà Nẵng, Kontum. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, tại Km 236 Quốc lộ 1A giao với đường vào tổ 7, phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, D đổ xe ô tô bên phải hướng Hà Nội đi Ninh Bình, bật đèn cảnh báo nguy hiểm và đi rút tiền tại cây ATM. Khoảng 05 phút sau, anh Nguyễn Thành Đ điều khiển xe mô tô BKS: 90B1-7... đi cùng chiều đâm vào phía sau bên trái của xe ô tô BKS: 29C- 4..., làm anh Nguyễn Thành Đ tử vong tại hiện trường.

Vật chứng thu giữ gồm: 1308 bộ bu lông; 7200 tấm xốp; 98 động cơ điện; 01 xe ô tô BKS: 29C- 4...; 01 Đăng ký xe ô tô mang tên Công ty TNHH TM&DV Vận tải H; 01 Đăng kiểm xe ô tô BKS: 29C-4...; 01 bảo hiểm xe ô tô BKS 29C-4...; 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Thùy D; 01 thiết bị giám sát hành trình VTR-02 thu ở xe ô tô BKS: 29C-4.... 01 xe mô tô BKS: 90B1-7...; 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1, 01 Chứng minh nhân dân và 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 đều mang tên Nguyễn Thành Đ. 01 USB nhãn hiệu Kingston lưu trữ hình ảnh trích xuất từ camera của Ngân hàng Vietinbank Chi nhánh huyện Thanh Liêm được niêm phong trong phong bì.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đường quốc lộ 1A, đoạn Km 236 nơi xảy ra tai nạn thuộc địa bàn tổ 7, phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Đoạn đường được trải nhựa áp phan nhẵn phẳng, đường thẳng, không có chướng ngại vật che khuất, có đèn cao áp chiếu sáng. Mặt đường Quốc lộ 1A được chia thành hai phần đường gồm: Phần đường hướng Hà Nội đi Ninh Bình và phần đường đi hướng ngược lại, phân cách với nhau bởi dải phân cách cứng. Mặt đường hướng Hà Nội đi Ninh Bình nơi xảy ra tai nạn rộng 8,85m, không có vạch phân làn đường. Bên phải đường theo chiều Quốc lộ 1A có giao cắt với đường vào tổ 7, phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, điểm giao cắt phía

Ninh Bình cách Km 236 là 0,56m về phía Hà Nội. Cách vị trí giao nhau 46,10m về phía Hà Nội, bên phải Quốc lộ 1A chiều Hà Nội đi Ninh Bình có biển báo giao thông đường bộ số W207b “Giao nhau với đường không ưu tiên”.

Quá trình khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lấy mép phía Ninh Bình của cột mốc Km 236 làm mốc, lấy mép đường bên phải Quốc lộ 1A chiều Hà Nội đi Ninh Bình làm đường chuẩn. Nạn nhân Nguyễn Thành Đ ký hiệu (1) tử vong tại hiện trường trong tư thế nằm ngửa, đầu nạn nhân hướng về phía Ninh Bình và chéch vào phía đường chuẩn trên mặt đường Quốc lộ 1A chiều đường hướng Hà Nội đi Ninh Bình, vị trí đầu nạn nhân cách mốc 1,66m về phía Ninh Bình và cách đường chuẩn 3,10m.

Xe ô tô tải BKS: 29C-4... ký hiệu (2) đỗ trên mặt đường Quốc lộ 1A, chiều đường hướng Hà Nội đi Ninh Bình, đầu xe hướng về phía Ninh Bình. Vị trí mép ngoài mặt lăn lốp bánh sau cùng, bánh ngoài bên phải xe tì sát trên mặt đường tại vị trí vuông góc với tâm trục trên mặt đường cách mốc 0,54m về phía Ninh Bình và cách đường chuẩn 0,40m, vị trí mép ngoài mặt lăn lốp bánh trước bên phải của xe tì sát trên mặt đường tại vị trí vuông góc với tâm trục trên mặt đường cách đường chuẩn 0,70m. Xe ô tô này vẫn đang bật đèn cảnh báo nguy hiểm và đang nhấp nháy.

Xe mô tô BKS: 90B1-7... ký hiệu (3) được dựng đứng bằng chân chống phụ trên mặt đường Quốc lộ 1A chiều đường hướng Hà Nội đi Ninh Bình, đầu xe hướng về phía Ninh Bình. Vị trí cạnh bên phải mặt lăn lốp bánh sau xe tì sát trên mặt đường, tại vị trí vuông góc với tâm trục trên mặt đường cách mốc 5,50m về phía Ninh Bình và cách đường chuẩn 3,81m. Vị trí mép bên phải mặt lăn lốp bánh trước xe tì sát trên mặt đường, tại vị trí vuông góc tâm trục trên mặt đường cách đường chuẩn 4,03m.

Vết cày ký hiệu (4) dài 6,10m, rộng nhất 0,13m trên mặt đường Quốc lộ 1A chiều Hà Nội đi Ninh Bình, vết có hướng Hà Nội đi Ninh Bình và chéch từ phải sang trái theo chiều này. Vị trí đầu vết cách mốc 1,40m về phía Ninh Bình, cách đường chuẩn 3,82m, cuối vết cách tâm bánh trước xe mô tô BKS: 90B1- 7... 0,23m về phía Ninh Bình và cách đường chuẩn 6,60m.

Diện nhựa vỡ ký hiệu (5) có kích thước trên diện (11m65 x 5m50) trong diện này còn có các mảnh kim loại và mũ bảo hiểm trên mặt đường Quốc lộ 1A chiều đường hướng Hà Nội đi Ninh Bình. Vị trí bắt đầu diện này cách mốc 3,70m về phía Hà Nội, diện nhựa kéo dài về phía Ninh Bình, gần nhất của diện này cách đường chuẩn 0,43m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Khám xe ô tô BKS: 29C-4...; Khung kim loại bảo vệ cụm đèn hậu bên trái bị gãy rời khỏi vị trí rời khỏi xe. Cụm đèn hậu gãy khỏi vị trí bật xệ xuống dưới. Ốp nhựa cụm đèn hậu này bị nứt vỡ kích thước (32x9)cm. Thanh kim loại bảo vệ phía dưới ở sau xe đầu bên trái được bọc nhựa, phần mặt ngoài của phần bọc nhựa này và phần kim loại liền kề để lại vết trầy sạt nhựa, kim loại kích thước (22x17)cm thấp nhất của vết cách mặt đất là 50,5cm, hướng từ phải sang trái, từ

sau về trước. Đầu bên trái này có xu hướng đẩy từ sau về trước làm mối hàn giữa sắt xi và giá kim loại bên trái treo khung bảo vệ này bị đứt lệch về phía trước 01 cm so với vị trí ban đầu.

Mặt ngoài phía sau thùng bên trái và phần bản lề ngoài bên trái bắt bằng xe để lại vết trượt kích thước (17x18)cm, điểm thấp nhất vết cách mặt đất là 114,4cm, gần nhất vết cách thành bên trái là 03cm, bề mặt bám mặt nhựa màu đen. Mặt ngoài thành sau thùng bên trái để lại vết trượt xước hướng từ sau về trước kích thước (159x198)cm. Đầu vết cách mép sau cùng thùng xe 65cm về phía trước, thấp nhất của vết cách mặt đất là 115,5cm. Trong diện này ốp nhựa đèn xi nhan bên trái thứ hai tính từ sau về trước bị vỡ toàn bộ mạch đèn led. Má ngoài lớp ngoài cầu sau cùng bên trái để lại vết trượt sạt cao su có hướng từ mặt lăn vào tâm trục và chệch ngược chiều tiến bánh xe kích thước (51x28)cm, gần nhất cách mặt la răng 5cm, chân van tương ứng trong diện này đầu gần nhất cách chân van 5cm ngược chiều tiến bánh xe.

Khám xe mô tô BKS: 90B1-7...: Cạnh bên phải mặt lăn lớp bánh trước má bên phải lớp bánh trước và cạnh vành liền kề để lại vết trượt sạt chùi bụi về mặt dính chất màu đen hướng ngược chiều tiến bánh xe và chệch từ mặt lăn và tâm trục kích thước (62x6)cm đo theo chiều cong của mặt lăn lớp, chân van trong diện này cuối vết cách chân van 04cm ngược chiều tiến bánh xe. Nan hoa số 10 tính từ vị trí chân van theo chiều tiến bánh xe bị giật đứt khỏi vành. Vành bánh trước bị đẩy cong hướng vào tâm trục, phần cong dài 20 cm. Điểm cong nhất tại nan hoa số 14 tính từ vị trí chân van theo chiều tiến bánh xe, lớp bánh trước xẹp hết hơi.

Hai càng trước có xu hướng đẩy về phía sau làm mặt lăn lớp bánh trước tỳ vào đầu bô lôc máy kẹt cứng. Mặt ngoài càng trước bên phải, đầu bên phải trục bánh trước, ốc bắt từ trục này liền kề và mặt ngoài cụm má phanh đĩa để lại vết trượt sạt hướng từ trước về sau, bề mặt bám chất màu đen kích thước (14x19)cm, thấp nhất là mép dưới ống càng cách mặt đất là 24,5cm.

Ốp nhựa vai càng trước phải và phần phía sau chấn bùm bánh trước vỡ toàn bộ rơi khỏi xe; mặt ngoài cổ pô để lại vết trượt mép kim loại, bề mặt bám chất màu đen kích thước (21x3)cm hướng trước về sau. Đầu vết cách cổ pô là 10cm; mặt ngoài phần phía dưới lôc máy bên phải để lại vết sạt chùi bụi kích thước (10x5,5)cm hướng từ trước về sau; để chân chính bên phải bị đẩy ép từ trước về sau, tỳ sạt vào khớp nối cần khởi động, đệm cao su để chân này trượt khỏi vị trí bật khỏi xe.

Kết quả khám nghiệm tử thi: Tại Bản kết luận pháp y về tử thi số 90/19/TT ngày 18/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sây sạt, rách da vùng mặt, tụ máu dưới da đầu. Lún vỡ xương hộp sọ, dập não, phù não. Sây sạt da vùng cổ, ngực, gãy xương đòn và dấu hiệu tràn khí dưới da vùng ngực.

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Nguyễn Thành Đ tử vong do chấn thương sọ não nặng làm vỡ xương hộp sọ, dập não, phù não trên người có chấn thương ngực nặng”.

Kết quả xét nghiệm sinh hóa máu (định lượng Ethanol) ngày 12/7/2019 đối với Nguyễn Thùy D là 0mg/dl và đối với Nguyễn Thành Đ là 0mg/dl. Kết quả xét nghiệm vi sinh (định tính Morphine) ngày 12/7/2019 đối với Nguyễn Thùy D là âm tính.

Tại Kết luận giám định số 4400/C09-P6 ngày 10/9/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Trích xuất được dữ liệu tốc độ tăng giảm từ thiết bị gửi giám định trong khoảng thời gian từ 20 giờ 00 phút ngày 11/7/2019 đến 21 giờ 30 phút ngày 11/7/2019; Trích xuất được dữ liệu hành trình từ thiết bị gửi giám định trong khoảng thời gian từ 20 giờ 00 phút ngày 11/7/2019 đến 21 giờ 30 phút ngày 11/7/2019 (dữ liệu hành trình được gửi về khoảng 20s/lần). Kèm theo kết luận gồm có: 01 phụ lục gồm 17 trang giấy khổ A4.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 64/2019 ngày 05/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý kết luận: Thiệt hại chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đỏ, BKS: 90B1-7..., xe đã qua sử dụng giá 950.000đ; Thiệt hại chiếc xe ô tô, BKS: 29C-4..., xe đã qua sử dụng giá 600.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Nguyễn Thùy D đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng (bao gồm cả thiệt hại về tính mạng và thiệt hại về tài sản). Đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 139/2020/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47; Điều 41 của Bộ luật Hình sự. Các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thùy D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt: Nguyễn Thùy D 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng; án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, bị cáo Nguyễn Thùy D kháng cáo xin giảm hình phạt và hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo D giữ nguyên nội dung kháng cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, đơn thể hiện đầy đủ nội dung quy định tại khoản 2 Điều 332 của Bộ luật Tố tụng hình sự và hợp lệ được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thùy D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, Biên bản khám nghiệm tử thi, Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 11/7/2019, Nguyễn Thùy D (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô BKS 29C-4..., đến Km 236 QL 1A giao với đường vào tổ 7, phường T, thành phố P, D đỗ xe nhưng không đặt biển cảnh báo nguy hiểm trước và sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết, không đỗ xe sát mép đường phía bên phải theo chiều đi của mình, đỗ xe trong phạm vi 5m tính từ mép đường giao nhau; đỗ xe trước cổng và trong phạm vi 5m bên cổng Trụ sở cơ quan, tổ chức, làm anh Nguyễn Thành Đ điều khiển xe mô tô BKS: 90B1-7... đâm vào phía sau bên trái xe ô tô do D điều khiển. Hậu quả anh Nguyễn Thành Đ ngã ra đường và tử vong. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Thùy D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thùy D, Hội đồng xét xử thấy: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo; tích cực bồi thường toàn bộ thiệt hại, được đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị hại có một phần lỗi khi điều khiển xe tham gia giao thông gặp chướng ngại vật phía trước không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn; mẹ đẻ bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như cấp sơ thẩm đã áp dụng là đúng quy định của pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thùy D trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng không xuất trình tài liệu chứng cứ để chứng minh. Bản thân bị cáo lại có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, sau đó lại bị xét xử về tội “Trốn khỏi nơi giam”. Như vậy, ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cũng như không thể cho bị cáo cải tạo tại địa phương, cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội như cấp sơ thẩm áp dụng mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Từ những phân tích trên, không có căn cứ chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thùy D.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thùy D không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thùy D; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 139/2020/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 và Điều 41 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thùy D 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án; về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thùy D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- UBND xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; Các đương sự; Bộ phận HCTP;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Đức Thủy

